

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 516/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường
Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 1964/QĐ-BLĐTBXH ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Thành lập Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND ngày 02/3/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định phân công, phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 13/TTr-SNV ngày 06/02/2014; thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 85/STP-XDVB ngày 21/01/2014 về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 1964/QĐ-BLĐTBXH ngày 20/12/2013 và Điều 6, Điều 7 Điều lệ mẫu trường Cao đẳng nghề, ban hành kèm theo Quyết định số 51/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 05/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ:

a) Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật sản xuất, dịch vụ ở các trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành nghề tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, tạo điều kiện cho họ có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động;

- b) Tổ chức xây dựng, duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với ngành nghề được phép đào tạo;
- c) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh học nghề; bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động;
- d) Tổ chức các hoạt động dạy và học; thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp, cấp bằng, chứng chỉ nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- đ) Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường đủ về số lượng; phù hợp với ngành nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định phân công của UBND tỉnh và quy định của pháp luật;
- e) Tổ chức nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyên giao công nghệ; thực hiện sản xuất kinh doanh và dịch vụ khoa học kỹ thuật theo quy định của pháp luật;
- f). Tư vấn học nghề, tư vấn việc làm miễn phí cho người học nghề;
- g) Tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất;
- h) Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học nghề trong hoạt động dạy nghề;
- i) Tổ chức cho giáo viên, cán bộ nhân viên và người học nghề tham gia các hoạt động xã hội;
- k) Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy nghề, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào dạy nghề và hoạt động tài chính;
- l) Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục tập quán, pháp luật có liên quan của người nước ngoài mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình dạy nghề khi tổ chức dạy nghề cho lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- m) Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính của trường theo quy định của pháp luật;
- n) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;
- o) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

- a) Được chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển dạy nghề và quy hoạch phát triển mạng lưới các trường cao đẳng nghề được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- b) Được huy động, nhận tài trợ, quản lý sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động dạy nghề;
- c) Được quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; quyết định bổ nhiệm các chức vụ từ cấp trưởng phòng, khoa và tương đương trở xuống;

d) Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động dạy nghề về lập kế hoạch dạy nghề; xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề, tổ chức thực tập nghề. Hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động;

đ) Sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động dạy nghề và bổ sung nguồn tài chính của trường;

e) Được nhà nước giao đất, hoặc cho thuê cơ sở vật chất; được hỗ trợ ngân sách khi thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao đơn đặt hàng; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật;

f) Thực hiện các quyền tự chủ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Hội đồng trường, gồm: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và các thành viên khác thực hiện theo điều lệ của nhà trường quy định.

b) Ban Giám hiệu, gồm: Hiệu trưởng và không quá 03 Phó Hiệu trưởng. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền quy định và theo các quy định của Đảng và Nhà nước.

c) Các phòng nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Tổ chức – Hành chính;
- Phòng Đào tạo và Tư vấn Lao động;
- Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên;
- Phòng Kế hoạch – Tài chính.

d) Các Khoa chuyên môn, gồm:

- Khoa Khoa học cơ bản;
- Khoa Cơ điện;
- Khoa Công nghệ thủy sản;
- Khoa Thủy lợi.

đ) Tổ bộ môn:

Tổ bộ môn Giáo dục Thể chất và Quốc phòng.

e) Tổ chức Đảng và các Tổ chức đoàn thể chính trị của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức.

Đối với các Phòng có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng; các Khoa có Trưởng khoa, không quá 02 Phó Trưởng Khoa; Tổ bộ môn có Tổ trưởng, Tổ phó, do Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

2. Biên chế:

a) Biên chế cán bộ quản lý, giảng viên cơ hữu của trường là biên chế sự nghiệp, nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh quyết định giao hàng năm.

b) Việc xác định vị trí việc làm, số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tuyển dụng, tiếp nhận, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

Điều 3. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa có trách nhiệm xây dựng Điều lệ của Trường, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và quản lý chuyên ngành về hoạt động đào tạo nghề đối với Trường Cao đẳng nghề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, DT. M9b.
QĐ 3459154

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Chiến